

**MÔN HỌC:**

**ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG  
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**GIẢNG VIÊN:**

**TS. PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG**

**Email: [phuongchunbk@gmail.com](mailto:phuongchunbk@gmail.com)**

# CHƯƠNG 6

## ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ



# NỘI DUNG CHƯƠNG 6

## I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1945-1985)

- 1.1. Hoàn cảnh lịch sử và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị
- 1.2. Đánh giá sự thực hiện đường lối

## II. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1986 – nay)

- 2.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới hệ thống chính trị
- 2.2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới
- 2.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối

## **Hệ thống chính trị là gì?**

- Hệ thống chính trị là một chỉnh thể các tổ chức chính trị trong xã hội bao gồm các đảng chính trị, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội hợp pháp được liên kết với nhau trong một hệ thống tổ chức nhằm tác động vào các quá trình của đời sống xã hội, để củng cố, duy trì và phát triển chế độ đương thời phù hợp với lợi ích của chủ thể giai cấp cầm quyền.

# Hệ thống chính trị XHCN

- Khái niệm: “HTCT xã hội chủ nghĩa được quan niệm là hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội mà nhờ đó nhân dân lao động thực thi quyền lực của mình trong xã hội. Hệ thống chính trị này bao trùm và điều chỉnh mọi quan hệ chính trị giữa các giai cấp, tầng lớp xã hội; giữa các dân tộc trong cộng đồng xã hội; giữa các yếu tố xã hội, tập thể và cá nhân về vấn đề quyền lực, về hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách phát triển xã hội. Ở mỗi giai đoạn cách mạng, khái niệm hệ thống chính trị có những nội hàm đặc thù nên được gọi bằng những thuật ngữ khác nhau”.
- Hệ thống chính trị ở VN hiện nay bao gồm: Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và 5 đoàn thể chính trị - xã hội (Tổng Liên đoàn lao động VN, Đoàn Thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ VN, Hội Cựu chiến binh, Hội nông dân VN) và các mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống.

# I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ THỜI KỲ TRƯỚC ĐỔI MỚI (1945 -1985)

## 1.1. Hoàn cảnh lịch sử và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị của Đảng



HN Hiệp thương 2 miền

- HTCT Dân chủ nhân dân (giai đoạn 1945-1954)**
- Hệ thống chuyên chính vô sản (giai đoạn 1955-1975 và 1975-1989)**

### ***1.1.1. Cơ sở hình thành hệ thống chuyên chính vô sản ở Việt Nam***

#### ***- Cơ sở lý luận:***

- + Lý luận của chủ nghĩa Mác- Lênin về thời kỳ quá độ và về chuyên chính vô sản.
- + Đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đầu quá độ lên CNXH (1975-1986)

#### ***- Cơ sở chính trị:***

- + Được hình thành từ năm 1930, bắt rễ vững chắc trong lòng xã hội và dân tộc.
- + Điểm cốt lõi của cơ sở chính trị đó là sự lãnh đạo toàn diện và tuyệt đối của Đảng.

#### ***- Cơ sở kinh tế:***

- + Nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu bao cấp.
- + Nhà nước trở thành một tổ chức kinh tế bao trùm. Cách tổ chức và hoạt động của hệ thống chuyên chính vô sản bị tác động bởi mô hình kinh tế đó.

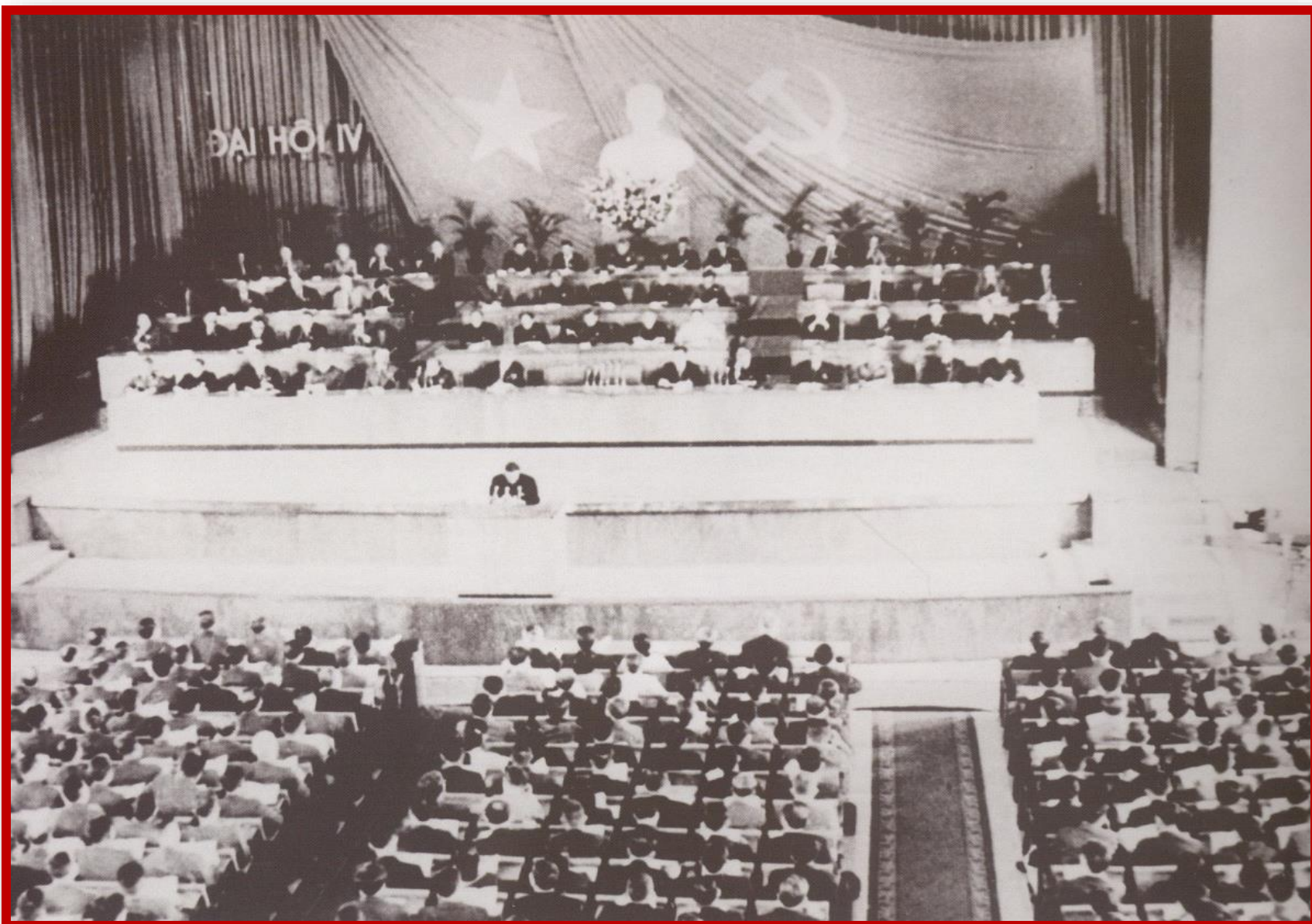
#### ***- Cơ sở xã hội:***

- + Kết cấu xã hội bao gồm chủ yếu là hai giai cấp và một tầng lớp (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức).
- + Kết cấu xã hội là kết quả của cuộc đấu tranh ai thắng ai trong lĩnh vực chính trị - xã hội, kết quả thực hiện cải tạo XHCN.



### ***1.1.2. Chủ trương xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản mang đặc điểm Việt Nam***

- Việc xây dựng hệ thống chính trị được quan niệm là xây dựng chế độ làm chủ tập thể XHCN, nghĩa là xây dựng một hệ thống hoàn chỉnh các quan hệ xã hội thể hiện sự làm chủ của nhân dân về mọi phương diện (kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội...). Hệ thống chính trị có những đặc điểm cơ bản:
- Quyền làm chủ của nhân dân lao động được thể chế hoá bằng pháp luật.
- Nhà nước trong thời kỳ quá độ là Nhà nước chuyên chính vô sản thực hiện chế độ dân chủ XHCN, xây dựng quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng, dựa trên nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp, được thực hiện chủ yếu bằng nhà nước và hoạt động các đoàn thể quần chúng.
- Đảng là người lãnh đạo toàn bộ hoạt động xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản.
- Mặt trận, các đoàn thể tham gia và kiểm tra công việc của nhà nước, có nhiệm vụ tập hợp quần chúng hoàn thành nhiệm vụ cách mạng. Muốn thực hiện được nhiệm vụ trên thì mặt trận và các đoàn thể phải là thiết chế của dân, do, vì dân.
- Cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội là Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý.



## 1.2. Đánh giá việc thực hiện đường lối

### 1.2.1. Kết quả, ý nghĩa



## 1.2.2. Hạn chế và nguyên nhân

### ***Hạn chế***

- Mỗi quan hệ đảng, Nhà nước và nhân dân ở từng cấp đơn vị chưa được xác định rõ.
- Chế độ, trách nhiệm không nghiêm, pháp chế XHCN còn nhiều thiếu sót.

### ***Khuyết điểm***

- Tình trạng buông lỏng chuyên chính vô sản
- Chưa sử dụng đầy đủ sức mạnh tổng hợp của chuyên chính vô sản để thiết lập và giữ vững trật tự, an ninh xã hội.

## **II. Xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ Đổi mới**

### **2.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới HTCT**

#### ***2.1.1. Cơ sở hình thành đường lối***

- Yêu cầu chuyển đổi đổi mới từ thể chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung, quan liêu, bao cấp sang thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN.
- Xuất phát từ nhu cầu phải đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, xã hội.
- Yêu cầu phát huy dân chủ XHCN
- Yêu cầu mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế

### ***2.1.2. Quá trình đổi mới tư duy về xây dựng HTCT***

- Cương lĩnh năm 1991 khẳng định: “Toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị nước ta trong giai đoạn mới là nhằm xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân”:
- Sử dụng khái niệm hệ thống chính trị thay thế khái niệm hệ thống chuyên chính vô sản.
- Nhận thức rõ hơn về cơ cấu và cơ chế vận hành của hệ thống chính trị ở nước ta.
- Nhận thức rõ hơn về yêu cầu dân chủ hoá đời sống.
- Đổi mới nhận thức về Nhà nước và Nhà nước pháp quyền.
- Nhận thức rõ hơn về phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

## 2.2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

### 2.2.1. Mục tiêu và quan điểm xây dựng hệ thống chính trị

#### Mục tiêu

- Xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân”.
- Thực hiện dân chủ XHCN là thực chất của việc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị.



## Quan điểm

- Một là, dùng khái niệm “hệ thống chính trị” thay cho khái niệm “chuyên chính vô sản” và khái niệm “làm chủ tập thể” được dùng trong các giai đoạn trước đây.
- Hai là, kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm đồng thời từng bước đổi mới hệ thống chính trị.
- Ba là, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị là nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, làm cho hệ thống chính trị hoạt động năng động hơn, có hiệu quả hơn; đặc biệt là phù hợp với yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.
- Bốn là, đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp.
- Năm là, đổi mới mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị với nhau và với xã hội, tạo ra sự vận động cùng chiều theo hướng tác động, thúc đẩy xã hội phát triển; phát huy quyền làm chủ của nhân dân.



## 2.2.2. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị



Một số thành tố của hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay

1

## Xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị

### Xây dựng Đảng trong hệ thống chính trị:

- Đảng là đội tiên phong của giai cấp Công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam
- Phương thức lãnh đạo
- Vị trí, vai trò của Đảng
- Đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của các bộ phận cấu thành hệ thống.
- Luôn coi trọng việc đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hệ thống ctri, phải dựa trên cơ sở kiên định các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, việc đổi mới vừa phải quán triệt các nguyên tắc chung, vừa phải phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành

## 2.2.2. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị



## **Biện pháp**

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật
- Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Quốc hội
- Đẩy mạnh cải cách hành chính
- Xây dựng hệ thống cơ quan tư pháp và cơ chế phán quyết về những vi phạm hiến pháp trong hoạt động lập pháp, hành pháp và tư pháp
- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

ân, do dân, vì dân  
nước là thống nhất  
t động trên cơ sở  
uật  
o đảm quyền con

nhất lãnh đạo, có  
hân dân, sự phản  
ặt trận tổ quốc Việt  
hành viên của Mặt

## 2.2.2. Chủ trương xây dựng hệ thống chính trị



- Tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, đề xuất các chủ trương, chính sách kinh tế, quốc phòng, an ninh, văn hóa xã hội
- Nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận và các tổ chức CT – XH thực hiện tốt vai trò
- Thực hiện tốt luật MTTQVN, luật TN, luật công đoàn, ... quy chế dân chủ ở mọi cấp
- Đổi mới hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT – XH

3

***Xây dựng Mặt  
trận tổ quốc  
và các tổ  
chức Chính trị  
– xã hội trong  
hệ thống  
chính trị***

## 2.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối

### 2.3.1. Kết quả thực hiện chủ trương và ý nghĩa



hệ thống  
và từ  
thuộc  
ở qua  
ước

| tri — |

chức, bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động.



trọng  
của c  
điều





## 2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

### Hạn chế:





## Nguyên nhân:

- Nhận thức về đổi mới hệ thống chính trị chưa có sự thống nhất cao, trong hoạch định và trong thực hiện một số chủ trương, giải pháp còn ngập ngừng, lúng túng, thiếu dứt khoát, không triệt để.
- Việc đổi mới hệ thống chính trị chưa được quan tâm đúng mức, còn trầm trể so với kinh tế.

# TRỌNG TÂM ÔN TẬP CHƯƠNG VI

1. Phân tích hoàn cảnh lịch sử và cơ sở hình thành hệ thống chính trị chuyên chính vô sản ở Việt Nam?
2. Phân tích đặc điểm, thành công, hạn chế của hệ thống chính trị trước đổi mới?
3. Trình bày tiến trình nhận thức của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và phân tích những nhận thức mới về xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới?
4. Phân tích mối quan hệ giữa các thiết chế trong hệ thống chính trị Việt Nam thời kỳ đổi mới và sự cần thiết phải đổi mới đồng bộ các yếu tố cấu thành hệ thống chính trị?
5. Phân tích quá trình xây dựng các thiết chế chính trị ở Việt Nam thời kỳ đổi mới?
6. Trình bày kết quả và phân tích nguyên nhân hạn chế của quá trình đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam?